CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017
Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lề thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 172/2025

Tên đơn vị yêu cầu : **Xí nghiệp cấp nước thành phố 2**
Vị trí lấy mẫu : **Nước thải trước xử lý trạm viện 6**
Loại mẫu : **Nước thải công nghiệp - Mã số 44/T3/2025**
Số lượng mẫu : **01**
Biên bản giao mẫu : **Số 172/BB ngày 10 tháng 03 năm 2025**
Ngày phân tích : **11-12/03/2025**

AOSC VLAT 1.0206 ISO/IEC 17025:2017

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Màu sắc	Pt/Co	8.37	150	SMEWW 2120C:2017
2	Chỉ số pH	-	6.79	5.5 -9.0	Theo phương pháp nội bộ PPNB-01
3	Sắt	mg/l	0.25	5	TCVN 6177:1996
4	Chất lơ lửng TSS	mg/l	12	100	TCVN 6625:2000

Sơn La, ngày 13 tháng 03 năm 2025

Phụ trách Kỹ thuật bộ phận phân tích	Kiểm soát	P. Tổng giám đốc
Nguyễn Hoàng Lân	Đỗ Quang Phượng	Phạm Ngọc Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.*
- *Mẫu do đơn vị gửi đến.*
- *(*) Các chỉ tiêu thử nghiệm chưa được công nhận VILAT.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc*

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098
Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số : 2025.03.25.64/TN

01	**Tên đơn vị yêu cầu**	:	**Công ty cổ phần cấp nước Sơn La**
02	**Địa chỉ**	:	**Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La**
03	**Loại mẫu**	:	**Nước thải trước xử lý trạm cấp nước Viện 6 – XNCN TP số 2**
04	**Số lượng mẫu**	:	**01**
05	**Biên bản giao mẫu**	:	**Số 2025.03.11/BBGM. Ngày 11 tháng 03 năm 2025**

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	KPH *(Lod:0,0007)*	**0,1**	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	KPH *(Lod:0,03)*	**2**	TCCS HD – 01/01
3	Niken (Ni)	mg/l	KPH *(Lod:0,004)*	**0,5**	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	KPH *(Lod:0,035)*	**3**	TCCS HD – 01/01
5	Mangan (Mn)	mg/l	<0,092	**1**	TCCS HD – 01/01
6	Amoni (NH_4^+ tính theo N) (*)	mg/l	0,62	**10**	SMEWW 4500 NH_3.B&D:2017
7	COD (*)	mg/l	9	**150**	SMEWW 5220 D : 2017
8	BOD_5 (*)	mg/l	7	**50**	TCVN 6001-1:2008
9	Tổng phốt pho (tính theo P) (*)	mg/l	0,425	**6**	SMEWW 4500-P.B&E:2017
10	Tổng Nitơ (*)	mg/l	6,8	**40**	TCVN 6638:2000

11	Tổng Coliform (*)	Vi khuẩn / 100 ml	$4,5x10^3$	**5000**	SMEWW 9221.B:2017

Sơn La, ngày 25 tháng 03 năm 2025

Thử nghiệm viên	Kiểm soát	Giám đốc
Điêu Thị Thương	**Phạm Văn Thế**	**Đỗ Mạnh Thắng**

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Báo cáo này bao gồm 02 trang.*
- *Mẫu do khách hàng mang đến*
- *(*) các chỉ tiêu được phân tích bởi nhà thầu phụ.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng*

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017
Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lề thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 173/2025

Tên đơn vị yêu cầu : **Xí nghiệp cấp nước thành phố 2**
Vị trí lấy mẫu : **Nước thải sau xử lý trạm viện 6**
Loại mẫu : **Nước thải công nghiệp - Mã số 45/T3/2025**
Số lượng mẫu : **01**
Biên bản giao mẫu : **Số 173/BB ngày 10 tháng 03 năm 2025**
Ngày phân tích : **11-12/03/2025**

VLAT 1.0206
ISO/IEC 17025:2017

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Màu sắc	Pt/Co	7.50	150	SMEWW 2120C:2017
2	Chỉ số pH	-	6.80	5.5 -9.0	Theo phương pháp nội bộ PPNB-01
3	Sắt	mg/l	0.19	5	TCVN6177:1996
4	Chất lơ lửng TSS	mg/l	11	100	TCVN 6625:2000

Sơn La, ngày 13 tháng 03 năm 2025

Phụ trách Kỹ thuật bộ phận phân tích	Kiểm soát	P. Tổng giám đốc
Nguyễn Hoàng Lân	Đỗ Quang Phượng	Phạm Ngọc Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.*
- *Mẫu do đơn vị gửi đến.*
- *(*) Các chỉ tiêu thử nghiệm chưa được công nhận VILAT.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc*

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098
Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số : 2025.03.25.65/TN

01 Tên đơn vị yêu cầu : **Công ty cổ phần cấp nước Sơn La**

02 Địa chỉ : **Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La**

03 Loại mẫu : **Nước thải sau xử lý trạm cấp nước Viện 6 – XNCN TP số 2**

04 Số lượng mẫu : **01**

05 Biên bản giao mẫu : **Số 2025.03.11/BBGM. Ngày 11 tháng 03 năm 2025**

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	KPH *(Lod:0,0007)*	**0,1**	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	KPH *(Lod:0,03)*	**2**	TCCS HD – 01/01
3	Niken (Ni)	mg/l	KPH *(Lod:0,004)*	**0,5**	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	KPH *(Lod:0,035)*	**3**	TCCS HD – 01/01
5	Mangan (Mn)	mg/l	KPH *(Lod:0,027)*	**1**	TCCS HD – 01/01
6	Amoni (NH_4^+ tính theo N) (*)	mg/l	0,32	**10**	SMEWW 4500 NH_3.B&D:2017
7	COD (*)	mg/l	7	**150**	SMEWW 5220 D : 2017
8	BOD_5 (*)	mg/l	4	**50**	TCVN 6001-1:2008
9	Tổng phốt pho (tính theo P) (*)	mg/l	0,209	**6**	SMEWW 4500-P.B&E:2017
10	Tổng Nitơ (*)	mg/l	3,8	**40**	TCVN 6638:2000

11	Tổng Coliform (*)	Vi khuẩn / 100 ml	$3,1x10^3$	**5000**	SMEWW 9221.B:2017

Sơn La, ngày 25 tháng 03 năm 2025

Thử nghiệm viên	Kiểm soát	Giám đốc
Điêu Thị Thương	**Phạm Văn Thế**	**Đỗ Mạnh Thắng**

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Báo cáo này bao gồm 02 trang.*
- *Mẫu do khách hàng mang đến*
- *(*) các chỉ tiêu được phân tích bởi nhà thầu phụ.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng*

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017
Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lề thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 174/2025

Tên đơn vị yêu cầu : **Xí nghiệp cấp nước thành phố 2**
Vị trí lấy mẫu : **Nước thải trước xử lý trạm Km 7**
Loại mẫu : **Nước thải công nghiệp - Mã số 46/T3/2025**
Số lượng mẫu : **01**
Biên bản giao mẫu : **Số 174/BB ngày 10 tháng 03 năm 2025**
Ngày phân tích : **11-12/03/2025**

ilac-MRA
AOSC VLAT 1.0206 ISO/IEC 17025:2017

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Màu sắc	Pt/Co	12.10	150	SMEWW 2120C:2017
2	Chỉ số pH	-	6.71	5.5 -9.0	Theo phương pháp nội bộ PPNB-01
3	Sắt	mg/l	0.17	5	TCVN 6177:1996
4	Chất lơ lửng TSS	mg/l	12	100	TCVN 6625:2000

Sơn La, ngày 13 tháng 03 năm 2025

Phụ trách Kỹ thuật bộ phận phân tích	Kiểm soát	P. Tổng giám đốc
Nguyễn Hoàng Lân	Đỗ Quang Phượng	Phạm Ngọc Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
M.S.D.N: 5500154649 - C.T.C.P - TP. SƠN LA - T. SƠN LA

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.*
- *Mẫu do đơn vị gửi đến.*
- *(*) Các chỉ tiêu thử nghiệm chưa được công nhận VILAT.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc*

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098
Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01

QUACERT ISO 9001:2015

AOSC VLAT-0142

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số : 2025.03.25.66/TN

01 **Tên đơn vị yêu cầu** : **Công ty cổ phần cấp nước Sơn La**

02 **Địa chỉ** : **Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La**

03 **Loại mẫu** : **Nước thải trước xử lý trạm cấp nước Km 7 – XNCN TP số 2**

04 **Số lượng mẫu** : **01**

05 **Biên bản giao mẫu** : **Số 2025.03.11/BBGM. Ngày 11 tháng 03 năm 2025**

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	<0,0023	**0,1**	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	KPH *(Lod:0,03)*	**2**	TCCS HD – 01/01
3	Niken (Ni)	mg/l	KPH *(Lod:0,004)*	**0,5**	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	<0,116	**3**	TCCS HD – 01/01
5	Mangan (Mn)	mg/l	1	**1**	TCCS HD – 01/01
6	Amoni (NH_4^+ tính theo N) (*)	mg/l	0,78	**10**	SMEWW 4500 NH_3.B&D:2017
7	COD (*)	mg/l	10	**150**	SMEWW 5220 D : 2017
8	BOD_5 (*)	mg/l	6	**50**	TCVN 6001-1:2008
9	Tổng phốt pho (tính theo P) (*)	mg/l	0,316	**6**	SMEWW 4500-P.B&E:2017
10	Tổng Nitơ (*)	mg/l	8,8	**40**	TCVN 6638:2000

11	Tổng Coliform (*)	Vi khuẩn / 100 ml	$4,2x10^3$	**5000**	SMEWW 9221.B:2017

Sơn La, ngày 25 tháng 03 năm 2025

Thử nghiệm viên	Kiểm soát	Giám đốc
Điêu Thị Thương	**Phạm Văn Thế**	**Đỗ Mạnh Thắng**

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Báo cáo này bao gồm 02 trang.*
- *Mẫu do khách hàng mang đến*
- *(*) các chỉ tiêu được phân tích bởi nhà thầu phụ.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng*

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017
Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lề thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 175/2025

Tên đơn vị yêu cầu : **Xí nghiệp cấp nước thành phố 2**
Vị trí lấy mẫu : **Nước thải sau xử lý trạm Km 7**
Loại mẫu : **Nước thải công nghiệp - Mã số 47/T3/2025**
Số lượng mẫu : **01**
Biên bản giao mẫu : **Số 175/BB ngày 10 tháng 03 năm 2025**
Ngày phân tích : **11-12/03/2025**

VLAT 1.0206
ISO/IEC 17025:2017

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Màu sắc	Pt/Co	7.56	150	SMEWW 2120C:2017
2	Chỉ số pH	-	6.72	5.5 -9.0	Theo phương pháp nội bộ PPNB-01
3	Sắt	mg/l	0.16	5	TCVN6177:1996
4	Chất lơ lửng TSS	mg/l	11	100	TCVN 6625:2000

Sơn La, ngày 13 tháng 03 năm 2025

Phụ trách Kỹ thuật bộ phận phân tích	Kiểm soát	P. Tổng giám đốc
Nguyễn Hoàng Lân	Đỗ Quang Phượng	Phạm Ngọc Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.*
- *Mẫu do đơn vị gửi đến.*
- *(*) Các chỉ tiêu thử nghiệm chưa được công nhận VILAT.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc*

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA

TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH

PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098

Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La

Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số : 2025.03.25.67/TN

01	**Tên đơn vị yêu cầu**	:	**Công ty cổ phần cấp nước Sơn La**
02	**Địa chỉ**	:	**Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La**
03	**Loại mẫu**	:	**Nước thải sau xử lý trạm cấp nước km 7 – XNCN TP số 2**
04	**Số lượng mẫu**	:	**01**
05	**Biên bản giao mẫu**	:	**Số 2025.03.11/BBGM. Ngày 11 tháng 03 năm 2025**

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	<0,0023	**0,1**	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	0,118	**2**	TCCS HD – 01/01
3	Niken (Ni)	mg/l	KPH *(Lod:0,004)*	**0,5**	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	0,154	**3**	TCCS HD – 01/01
5	Mangan (Mn)	mg/l	0,368	**1**	TCCS HD – 01/01
6	Amoni (NH_4^+ tính theo N) (*)	mg/l	0,51	**10**	SMEWW 4500 NH_3.B&D:2017
7	COD (*)	mg/l	6	**150**	SMEWW 5220 D : 2017
8	BOD_5 (*)	mg/l	3	**50**	TCVN 6001-1:2008
9	Tổng phốt pho (tính theo P) (*)	mg/l	0,214	**6**	SMEWW 4500-P.B&E:2017
10	Tổng Nitơ (*)	mg/l	4,8	**40**	TCVN 6638:2000

11	Tổng Coliform (*)	Vi khuẩn / 100 ml	$2,2x10^3$	**5000**	SMEWW 9221.B:2017

Sơn La, ngày 25 tháng 03 năm 2025

Thử nghiệm viên	Kiểm soát	Giám đốc
Điêu Thị Thương	**Phạm Văn Thế**	**Đỗ Mạnh Thắng**

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Báo cáo này bao gồm 02 trang.*
- *Mẫu do khách hàng mang đến*
- *(*) các chỉ tiêu được phân tích bởi nhà thầu phụ.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng*

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017
Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lề thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 176/2025

Tên đơn vị yêu cầu : **Xí nghiệp cấp nước thành phố 2**
Vị trí lấy mẫu : **Nước thải trước xử lý trạm Km 10**
Loại mẫu : **Nước thải công nghiệp - Mã số 48/T3/2025**
Số lượng mẫu : **01**
Biên bản giao mẫu : **Số 176/BB ngày 10 tháng 03 năm 2025**
Ngày phân tích : **11-12/03/2025**

AOSC VLAT 1.0206 ISO/IEC 17025:2017

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Màu sắc	Pt/Co	10.98	150	SMEWW 2120C:2017
2	Chỉ số pH	-	6.80	5.5 -9.0	Theo phương pháp nội bộ PPNB-01
3	Sắt	mg/l	0.18	5	TCVN 6177:1996
4	Chất lơ lửng TSS	mg/l	14	100	TCVN 6625:2000

Sơn La, ngày 13 tháng 03 năm 2025

Phụ trách Kỹ thuật bộ phận phân tích	Kiểm soát	P. Tổng giám đốc
Nguyễn Hoàng Lân	Đỗ Quang Phượng	Phạm Ngọc Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.*
- *Mẫu do đơn vị gửi đến.*
- *(*) Các chỉ tiêu thử nghiệm chưa được công nhận VILAT.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc*

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098
Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số : 2025.03.25.68/TN

01	Tên đơn vị yêu cầu	:	**Công ty cổ phần cấp nước Sơn La**
02	Địa chỉ	:	**Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La**
03	Loại mẫu	:	**Nước thải trước xử lý trạm cấp nước Km 10 – XNCN TP số 2**
04	Số lượng mẫu	:	**01**
05	Biên bản giao mẫu	:	**Số 2025.03.11/BBGM. Ngày 11 tháng 03 năm 2025**

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	KPH *(Lod:0,0007)*	**0,1**	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	KPH *(Lod:0,03)*	**2**	TCCS HD – 01/01
3	Niken (Ni)	mg/l	KPH *(Lod:0,004)*	**0,5**	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	<0,116	**3**	TCCS HD – 01/01
5	Mangan (Mn)	mg/l	<0,092	**1**	TCCS HD – 01/01
6	Amoni (NH_4^+ tính theo N) (*)	mg/l	0,26	**10**	SMEWW 4500 NH_3.B&D:2017
7	COD (*)	mg/l	13	**150**	SMEWW 5220 D : 2017
8	BOD_5 (*)	mg/l	8	**50**	TCVN 6001-1:2008
9	Tổng phốt pho (tính theo P) (*)	mg/l	0,346	**6**	SMEWW 4500-P.B&E:2017
10	Tổng Nitơ (*)	mg/l	7,2	**40**	TCVN 6638:2000

11	Tổng Coliform (*)	Vi khuẩn / 100 ml	$3,9x10^3$	**5000**	SMEWW 9221.B:2017

Sơn La, ngày 25 tháng 03 năm 2025

Thử nghiệm viên	Kiểm soát	Giám đốc
Điêu Thị Thương	**Phạm Văn Thế**	**Đỗ Mạnh Thắng**

TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Báo cáo này bao gồm 02 trang.*
- *Mẫu do khách hàng mang đến*
- *(*) các chỉ tiêu được phân tích bởi nhà thầu phụ.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng*

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017
Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lề thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 177/2025

Tên đơn vị yêu cầu : **Xí nghiệp cấp nước thành phố 2**
Vị trí lấy mẫu : **Nước thải sau xử lý trạm Km 10**
Loại mẫu : **Nước thải công nghiệp - Mã số 49/T3/2025**
Số lượng mẫu : **01**
Biên bản giao mẫu : **Số 177/BB ngày 10 tháng 03 năm 2025**
Ngày phân tích : **11-12/03/2025**

ilac-MRA
AOSC VLAT 1.0206 ISO/IEC 17025:2017

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Màu sắc	Pt/Co	8.49	150	SMEWW 2120C:2017
2	Chỉ số pH	-	6.76	5.5 -9.0	Theo phương pháp nội bộ PPNB-01
3	Sắt	mg/l	0.18	5	TCVN6177:1996
4	Chất lơ lửng TSS	mg/l	11	100	TCVN 6625:2000

Sơn La, ngày 13 tháng 03 năm 2025

Phụ trách Kỹ thuật bộ phận phân tích	Kiểm soát	P. Tổng giám đốc
Nguyễn Hoàng Lân	Đỗ Quang Phượng	Phạm Ngọc Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
M.S.D.N: 5500154649 - C.T.C.P
TP. SƠN LA - T. SƠN LA

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.*
- *Mẫu do đơn vị gửi đến.*
- *(*) Các chỉ tiêu thử nghiệm chưa được công nhận VILAT.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc*

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098
Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số : 2025.03.25.69/TN

01 Tên đơn vị yêu cầu : **Công ty cổ phần cấp nước Sơn La**
02 Địa chỉ : **Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La**
03 Loại mẫu : **Nước thải sau xử lý trạm cấp nước Km 10 – XNCN TP số 2**
04 Số lượng mẫu : **01**
05 Biên bản giao mẫu : **Số 2025.03.11/BBGM. Ngày 11 tháng 03 năm 2025**

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	KPH *(Lod:0,0007)*	**0,1**	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	KPH *(Lod:0,03)*	**2**	TCCS HD – 01/01
3	Niken (Ni)	mg/l	KPH *(Lod:0,004)*	**0,5**	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	KPH *(Lod:0,035)*	**3**	TCCS HD – 01/01
5	Mangan (Mn)	mg/l	KPH *(Lod:0,027)*	**1**	TCCS HD – 01/01
6	Amoni (NH_4^+ tính theo N) (*)	mg/l	0,113	**10**	SMEWW 4500 NH_3.B&D:2017
7	COD (*)	mg/l	9	**150**	SMEWW 5220 D : 2017
8	BOD_5 (*)	mg/l	5	**50**	TCVN 6001-1:2008
9	Tổng phốt pho (tính theo P) (*)	mg/l	0,227	**6**	SMEWW 4500-P.B&E:2017
10	Tổng Nitơ (*)	mg/l	5,2	**40**	TCVN 6638:2000

11	Tổng Coliform (*)	Vi khuẩn / 100 ml	$2,7x10^3$	**5000**	SMEWW 9221.B:2017

Sơn La, ngày 25 tháng 03 năm 2025

Thử nghiệm viên	Kiểm soát	Giám đốc
Điêu Thị Thương	**Phạm Văn Thế**	**Đỗ Mạnh Thắng**

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Báo cáo này bao gồm 02 trang.*
- *Mẫu do khách hàng mang đến*
- *(*) các chỉ tiêu được phân tích bởi nhà thầu phụ.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng*

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017

Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lề thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 178/2025

Tên đơn vị yêu cầu : **Xí nghiệp cấp nước thành phố 2**
Vị trí lấy mẫu : **Nước thải trước xử lý trạm Chiềng Sinh**
Loại mẫu : **Nước thải công nghiệp - Mã số 50/T3/2025**
Số lượng mẫu : **01**
Biên bản giao mẫu : **Số 178/BB ngày 10 tháng 03 năm 2025**
Ngày phân tích : **11-12/03/2025**

ilac-MRA
AOSC VLAT 1.0206 ISO/IEC 17025:2017

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Màu sắc	Pt/Co	99.62	150	SMEWW 2120C:2017
2	Chỉ số pH	-	6.74	5.5 -9.0	Theo phương pháp nội bộ PPNB-01
3	Sắt	mg/l	0.15	5	TCVN6177:1996
4	Chất lơ lửng TSS	mg/l	15	100	TCVN 6625:2000

Sơn La, ngày 13 tháng 03 năm 2025

Phụ trách Kỹ thuật bộ phận phân tích	Kiểm soát	P. Tổng giám đốc
Nguyễn Hoàng Lân	Đỗ Quang Phượng	Phạm Ngọc Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
M.S.D.N: 5600154640 - C.T.C.P - TP. SƠN LA - T. SƠN LA

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.*
- *Mẫu do đơn vị gửi đến.*
- *(*) Các chỉ tiêu thử nghiệm chưa được công nhận VILAT.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc*

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098
Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số : 2025.03.25.70/TN

01	Tên đơn vị yêu cầu	:	**Công ty cổ phần cấp nước Sơn La**
02	Địa chỉ	:	**Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La**
03	Loại mẫu	:	**Nước thải trước xử lý trạm cấp nước Chiềng Sinh – XNCN TP số 2**
04	Số lượng mẫu	:	**01**
05	Biên bản giao mẫu	:	**Số 2025.03.11/BBGM. Ngày 11 tháng 03 năm 2025**

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	KPH *(Lod:0,0007)*	**0,1**	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	KPH *(Lod:0,03)*	**2**	TCCS HD – 01/01
3	Niken (Ni)	mg/l	KPH *(Lod:0,004)*	**0,5**	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	KPH *(Lod:0,035)*	**3**	TCCS HD – 01/01
5	Mangan (Mn)	mg/l	0,851	**1**	TCCS HD – 01/01
6	Amoni (NH_4^+ tính theo N) (*)	mg/l	0,88	**10**	SMEWW 4500 NH_3.B&D:2017
7	COD (*)	mg/l	16	**150**	SMEWW 5220 D : 2017
8	BOD_5 (*)	mg/l	10	**50**	TCVN 6001-1:2008
9	Tổng phốt pho (tính theo P) (*)	mg/l	0,423	**6**	SMEWW 4500-P.B&E:2017
10	Tổng Nitơ (*)	mg/l	9,3	**40**	TCVN 6638:2000

11	Tổng Coliform (*)	Vi khuẩn / 100 ml	$4,8x10^3$	**5000**	SMEWW 9221.B:2017

Sơn La, ngày 25 tháng 03 năm 2025

Thử nghiệm viên	Kiểm soát	Giám đốc
Điêu Thị Thương	**Phạm Văn Thế**	**Đỗ Mạnh Thắng**

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Báo cáo này bao gồm 02 trang.*
- *Mẫu do khách hàng mang đến*
- *(*) các chỉ tiêu được phân tích bởi nhà thầu phụ.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng*

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017

Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lề thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 179/2025

Tên đơn vị yêu cầu : **Xí nghiệp cấp nước thành phố 2**
Vị trí lấy mẫu : **Nước thải sau xử lý trạm Chiềng Sinh**
Loại mẫu : **Nước thải công nghiệp - Mã số 51/T3/2025**
Số lượng mẫu : **01**
Biên bản giao mẫu : **Số 179/BB ngày 10 tháng 03 năm 2025**
Ngày phân tích : **11-12/03/2025**

AOSC VLAT 1.0206 ISO/IEC 17025:2017

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Màu sắc	Pt/Co	97.78	150	SMEWW 2120C:2017
2	Chỉ số pH	-	6.73	5.5 -9.0	Theo phương pháp nội bộ PPNB-01
3	Sắt	mg/l	0.14	5	TCVN 6177:1996
4	Chất lơ lửng TSS	mg/l	10	100	TCVN 6625:2000

Sơn La, ngày 13 tháng 03 năm 2025

Phụ trách Kỹ thuật bộ phận phân tích	Kiểm soát	P. Tổng giám đốc
Nguyễn Hoàng Lân	Đỗ Quang Phượng	Phạm Ngọc Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.*
- *Mẫu do đơn vị gửi đến.*
- *(*) Các chỉ tiêu thử nghiệm chưa được công nhận VILAT.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc*

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098
Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số : 2025.03.25.71/TN

01 Tên đơn vị yêu cầu : **Công ty cổ phần cấp nước Sơn La**
02 Địa chỉ : **Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La**
03 Loại mẫu : **Nước thải sau xử lý trạm cấp nước Chiềng Sinh – XNCN TP số 2**
04 Số lượng mẫu : **01**
05 Biên bản giao mẫu : **Số 2025.03.11/BBGM. Ngày 11 tháng 03 năm 2025**

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	KPH *(Lod:0,0007)*	**0,1**	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	KPH *(Lod:0,03)*	**2**	TCCS HD – 01/01
3	Niken (Ni)	mg/l	KPH *(Lod:0,004)*	**0,5**	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	KPH *(Lod:0,035)*	**3**	TCCS HD – 01/01
5	Mangan (Mn)	mg/l	0,184	**1**	TCCS HD – 01/01
6	Amoni (NH_4^+ tính theo N) (*)	mg/l	0,63	**10**	SMEWW 4500 NH_3.B&D:2017
7	COD (*)	mg/l	12	**150**	SMEWW 5220 D : 2017
8	BOD_5 (*)	mg/l	7	**50**	TCVN 6001-1:2008
9	Tổng phốt pho (tính theo P) (*)	mg/l	0,324	**6**	SMEWW 4500-P.B&E:2017
10	Tổng Nitơ (*)	mg/l	6,5	**40**	TCVN 6638:2000

11	Tổng Coliform (*)	Vi khuẩn / 100 ml	$3,4x10^3$	**5000**	SMEWW 9221.B:2017

Sơn La, ngày 25 tháng 03 năm 2025

Thử nghiệm viên	Kiểm soát	Giám đốc
Điêu Thị Thương	**Phạm Văn Thế**	**Đỗ Mạnh Thắng**

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Báo cáo này bao gồm 02 trang.*
- *Mẫu do khách hàng mang đến*
- *(*) các chỉ tiêu được phân tích bởi nhà thầu phụ.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng*

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017
Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lề thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 161/2025

Tên đơn vị yêu cầu : **Chi nhánh cấp nước Yên Châu**
Vị trí lấy mẫu : **Nước thải trước xử lý trạm Suối Sập**
Loại mẫu : **Nước thải công nghiệp - Mã số 33/T3/2025**
Số lượng mẫu : **01**
Biên bản giao mẫu : **Số 161/BB ngày 10 tháng 03 năm 2025**
Ngày phân tích : **11-12/03/2025**

AOSC VLAT 1.0206 ISO/IEC 17025:2017

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Màu sắc	Pt/Co	11.34	150	SMEWW 2120C:2017
2	Chỉ số pH	-	7.09	5.5 -9.0	Theo phương pháp nội bộ PPNB-01
3	Sắt	mg/l	0.10	5	TCVN 6177:1996
4	Chất lơ lửng TSS	mg/l	13	100	TCVN 6625:2000

Sơn La, ngày 13 tháng 03 năm 2025

Phụ trách Kỹ thuật bộ phận phân tích	Kiểm soát	P. Tổng giám đốc
Nguyễn Hoàng Lân	Đỗ Quang Phượng	Phạm Ngọc Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.*
- *Mẫu do đơn vị gửi đến.*
- *(*) Các chỉ tiêu thử nghiệm chưa được công nhận VILAT.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc*

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098
Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01

QUACERT ISO 9001:2015

AOSC VLAT-0142

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số : 2025.03.25.78/TN

01	**Tên đơn vị yêu cầu**	:	**Công ty cổ phần cấp nước Sơn La**
02	**Địa chỉ**	:	**Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La**
03	**Loại mẫu**	:	**Nước thải trước xử lý trạm cấp nước Suối Sập – CNCN Yên Châu**
04	**Số lượng mẫu**	:	**01**
05	**Biên bản giao mẫu**	:	**Số 2025.03.11/BBGM. Ngày 11 tháng 03 năm 2025**

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	KPH *(Lod:0,0007)*	**0,1**	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	KPH *(Lod:0,03)*	**2**	TCCS HD – 01/01
3	Niken (Ni)	mg/l	KPH *(Lod:0,004)*	**0,5**	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	<0,116	**3**	TCCS HD – 01/01
5	Mangan (Mn)	mg/l	KPH *(Lod:0,027)*	**1**	TCCS HD – 01/01
6	Amoni (NH_4^+ tính theo N) (*)	mg/l	0,61	**10**	SMEWW 4500 NH_3.B&D:2017
7	COD (*)	mg/l	13	**150**	SMEWW 5220 D : 2017
8	BOD_5 (*)	mg/l	9	**50**	TCVN 6001-1:2008
9	Tổng phốt pho (tính theo P) (*)	mg/l	0,852	**6**	SMEWW 4500-P.B&E:2017
10	Tổng Nitơ (*)	mg/l	9,6	**40**	TCVN 6638:2000

11	Tổng Coliform (*)	Vi khuẩn / 100 ml	$4,9x10^3$	**5000**	SMEWW 9221.B:2017

Sơn La, ngày 25 tháng 03 năm 2025

Thử nghiệm viên	Kiểm soát	Giám đốc
Điêu Thị Thương	**Phạm Văn Thế**	**Đỗ Mạnh Thắng**

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Báo cáo này bao gồm 02 trang.*
- *Mẫu do khách hàng mang đến*
- *(*) các chỉ tiêu được phân tích bởi nhà thầu phụ.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng*

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017

Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lề thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 162/2025

Tên đơn vị yêu cầu : **Chi nhánh cấp nước Yên Châu**
Vị trí lấy mẫu : **Nước thải sau xử lý trạm Suối Sập**
Loại mẫu : **Nước thải công nghiệp - Mã số 34/T3/2025**
Số lượng mẫu : **01**
Biên bản giao mẫu : **Số 162/BB ngày 10 tháng 03 năm 2025**
Ngày phân tích : **11-12/03/2025**

ilac-MRA
AOSC
VLAT 1.0206
ISO/IEC 17025:2017

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Màu sắc	Pt/Co	23.97	150	SMEWW 2120C:2017
2	Chỉ số pH	-	7.03	5.5 -9.0	Theo phương pháp nội bộ PPNB-01
3	Sắt	mg/l	KPH *Lod: 0.1*	5	TCVN 6177:1996
4	Chất lơ lửng TSS	mg/l	11	100	TCVN 6625:2000

Sơn La, ngày 13 tháng 03 năm 2025

Phụ trách Kỹ thuật bộ phận phân tích	Kiểm soát	P. Tổng giám đốc
Nguyễn Hoàng Lân	Đỗ Quang Phượng	Phạm Ngọc Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
M.S.D.N: 5500154649 - C.T.C.P
TP. SƠN LA - SƠN LA

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.*
- *Mẫu do đơn vị gửi đến.*
- *(*) Các chỉ tiêu thử nghiệm chưa được công nhận VILAT.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc*

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098
Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số : 2025.03.25.79/TN

01	**Tên đơn vị yêu cầu**	:	**Công ty cổ phần cấp nước Sơn La**
02	**Địa chỉ**	:	**Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La**
03	**Loại mẫu**	:	**Nước thải sau xử lý trạm cấp nước Suối Sập – CNCN Yên Châu**
04	**Số lượng mẫu**	:	**01**
05	**Biên bản giao mẫu**	:	**Số 2025.03.11/BBGM. Ngày 11 tháng 03 năm 2025**

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	KPH *(Lod:0,0007)*	**0,1**	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	KPH *(Lod:0,03)*	**2**	TCCS HD – 01/01
3	Niken (Ni)	mg/l	KPH *(Lod:0,004)*	**0,5**	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	<0,116	**3**	TCCS HD – 01/01
5	Mangan (Mn)	mg/l	KPH *(Lod:0,027)*	**1**	TCCS HD – 01/01
6	Amoni (NH_4^+ tính theo N) (*)	mg/l	0,36	**10**	SMEWW 4500 NH_3.B&D:2017
7	COD (*)	mg/l	7	**150**	SMEWW 5220 D : 2017
8	BOD_5 (*)	mg/l	4	**50**	TCVN 6001-1:2008
9	Tổng phốt pho (tính theo P) (*)	mg/l	0,521	**6**	SMEWW 4500-P.B&E:2017
10	Tổng Nitơ (*)	mg/l	6,6	**40**	TCVN 6638:2000

11	Tổng Coliform (*)	Vi khuẩn / 100 ml	$3,6x10^3$	**5000**	SMEWW 9221.B:2017

Sơn La, ngày 25 tháng 03 năm 2025

Thử nghiệm viên	Kiểm soát	Giám đốc
Điêu Thị Thương	**Phạm Văn Thế**	**Đỗ Mạnh Thắng**

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Báo cáo này bao gồm 02 trang.*
- *Mẫu do khách hàng mang đến*
- *(*) các chỉ tiêu được phân tích bởi nhà thầu phụ.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng*

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017
Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lề thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 163/2025

Tên đơn vị yêu cầu : **Chi nhánh cấp nước Yên Châu**
Vị trí lấy mẫu : **Nước thải trước xử lý trạm Bắt Đông**
Loại mẫu : **Nước thải công nghiệp - Mã số 35/T3/2025**
Số lượng mẫu : **01**
Biên bản giao mẫu : **Số 163/BB ngày 10 tháng 03 năm 2025**
Ngày phân tích : **11-12/03/2025**

AOSC VLAT 1.0206 ISO/IEC 17025:2017

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Màu sắc	Pt/Co	22.64	150	SMEWW 2120C:2017
2	Chỉ số pH	-	7.08	5.5 -9.0	Theo phương pháp nội bộ PPNB-01
3	Sắt	mg/l	KPH *Lod: 0.1*	5	TCVN 6177:1996
4	Chất lơ lửng TSS	mg/l	11	100	TCVN 6625:2000

Sơn La, ngày 13 tháng 03 năm 2025

Phụ trách Kỹ thuật bộ phận phân tích	Kiểm soát	P. Tổng giám đốc
Nguyễn Hoàng Lân	Đỗ Quang Phượng	Phạm Ngọc Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.*
- *Mẫu do đơn vị gửi đến.*
- *(*) Các chỉ tiêu thử nghiệm chưa được công nhận VILAT.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc*

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098
Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số : 2025.03.25.76/TN

01	**Tên đơn vị yêu cầu**	:	**Công ty cổ phần cấp nước Sơn La**
02	**Địa chỉ**	:	**Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La**
03	**Loại mẫu**	:	**Nước thải trước xử lý trạm cấp nước Bắt Đông – CNCN Yên Châu**
04	**Số lượng mẫu**	:	**01**
05	**Biên bản giao mẫu**	:	**Số 2025.03.11/BBGM. Ngày 11 tháng 03 năm 2025**

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	KPH *(Lod:0,0007)*	**0,1**	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	KPH *(Lod:0,03)*	**2**	TCCS HD – 01/01
3	Niken (Ni)	mg/l	KPH *(Lod:0,004)*	**0,5**	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	KPH *(Lod:0,035)*	**3**	TCCS HD – 01/01
5	Mangan (Mn)	mg/l	KPH *(Lod:0,027)*	**1**	TCCS HD – 01/01
6	Amoni (NH_4^+ tính theo N) (*)	mg/l	0,42	**10**	SMEWW 4500 NH_3.B&D:2017
7	COD (*)	mg/l	11	**150**	SMEWW 5220 D : 2017
8	BOD_5 (*)	mg/l	6	**50**	TCVN 6001-1:2008
9	Tổng phốt pho (tính theo P) (*)	mg/l	0,218	**6**	SMEWW 4500-P.B&E:2017
10	Tổng Nitơ (*)	mg/l	3,6	**40**	TCVN 6638:2000

11	Tổng Coliform (*)	Vi khuẩn / 100 ml	$4,5x10^3$	**5000**	SMEWW 9221.B:2017

Sơn La, ngày 25 tháng 03 năm 2025

Thử nghiệm viên	Kiểm soát	Giám đốc
Điêu Thị Thương	**Phạm Văn Thế**	**Đỗ Mạnh Thắng**

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Báo cáo này bao gồm 02 trang.*
- *Mẫu do khách hàng mang đến*
- *(*) các chỉ tiêu được phân tích bởi nhà thầu phụ.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng*

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017
Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lề thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 164/2025

Tên đơn vị yêu cầu : **Chi nhánh cấp nước Yên Châu**
Vị trí lấy mẫu : **Nước thải sau xử lý trạm Bắt Đông**
Loại mẫu : **Nước thải công nghiệp - Mã số 36/T3/2025**
Số lượng mẫu : **01**
Biên bản giao mẫu : **Số 164/BB ngày 10 tháng 03 năm 2025**
Ngày phân tích : **11-12/03/2025**

ilac-MRA
AOSC VLAT 1.0206 ISO/IEC 17025:2017

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Màu sắc	Pt/Co	12.81	150	SMEWW 2120C:2017
2	Chỉ số pH	-	7.06	5.5 -9.0	Theo phương pháp nội bộ PPNB-01
3	Sắt	mg/l	KPH *Lod: 0.1*	5	TCVN6177:1996
4	Chất lơ lửng TSS	mg/l	10	100	TCVN 6625:2000

Sơn La, ngày 13 tháng 03 năm 2025

Phụ trách Kỹ thuật bộ phận phân tích	Kiểm soát	P. Tổng giám đốc
Nguyễn Hoàng Lân	Đỗ Quang Phượng	Phạm Ngọc Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
M.S.D.N: 5500154649 - C.T.C.P - TP. SƠN LA - T. SƠN LA

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.*
- *Mẫu do đơn vị gửi đến.*
- *(*) Các chỉ tiêu thử nghiệm chưa được công nhận VILAT.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc*

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098
Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số : 2025.03.25.77/TN

01	**Tên đơn vị yêu cầu**	:	**Công ty cổ phần cấp nước Sơn La**
02	**Địa chỉ**	:	**Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La**
03	**Loại mẫu**	:	**Nước thải sau xử lý trạm cấp nước Bắt Đông – CNCN Yên Châu**
04	**Số lượng mẫu**	:	**01**
05	**Biên bản giao mẫu**	:	**Số 2025.03.11/BBGM. Ngày 11 tháng 03 năm 2025**

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	KPH *(Lod:0,0007)*	**0,1**	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	KPH *(Lod:0,03)*	**2**	TCCS HD – 01/01
3	Niken (Ni)	mg/l	KPH *(Lod:0,004)*	**0,5**	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	KPH *(Lod:0,035)*	**3**	TCCS HD – 01/01
5	Mangan (Mn)	mg/l	KPH *(Lod:0,027)*	**1**	TCCS HD – 01/01
6	Amoni (NH_4^+ tính theo N) (*)	mg/l	0,24	**10**	SMEWW 4500 NH_3.B&D:2017
7	COD (*)	mg/l	5	**150**	SMEWW 5220 D : 2017
8	BOD_5 (*)	mg/l	4	**50**	TCVN 6001-1:2008
9	Tổng phốt pho (tính theo P) (*)	mg/l	0,16	**6**	SMEWW 4500-P.B&E:2017
10	Tổng Nitơ (*)	mg/l	2,9	**40**	TCVN 6638:2000

11	Tổng Coliform (*)	Vi khuẩn / 100 ml	$3,9x10^3$	**5000**	SMEWW 9221.B:2017

Sơn La, ngày 25 tháng 03 năm 2025

Thử nghiệm viên	Kiểm soát	Giám đốc
Điêu Thị Thương	**Phạm Văn Thế**	**Đỗ Mạnh Thắng**

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Báo cáo này bao gồm 02 trang.*
- *Mẫu do khách hàng mang đến*
- *(*) các chỉ tiêu được phân tích bởi nhà thầu phụ.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng*

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017
Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lề thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 206/2025

Tên đơn vị yêu cầu : **Xí nghiệp cấp nước Mai Sơn**
Vị trí lấy mẫu : **Nước thải trước xử lý trạm Nà Sản**
Loại mẫu : **Nước thải công nghiệp - Mã số 78/T3/2025**
Số lượng mẫu : **01**
Biên bản giao mẫu : **Số 206/BB ngày 10 tháng 03 năm 2025**
Ngày phân tích : **11-12/03/2025**

ilac-MRA
AOSC VLAT 1.0206 ISO/IEC 17025:2017

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Màu sắc	Pt/Co	70.61	150	SMEWW 2120C:2017
2	Chỉ số pH	-	6.71	5.5 -9.0	Theo phương pháp nội bộ PPNB-01
3	Sắt	mg/l	0.18	5	TCVN 6177:1996
4	Chất lơ lửng TSS	mg/l	16	100	TCVN 6625:2000

Sơn La, ngày 13 tháng 03 năm 2025

Phụ trách Kỹ thuật bộ phận phân tích	Kiểm soát	P. Tổng giám đốc
Nguyễn Hoàng Lân	Đỗ Quang Phượng	Phạm Ngọc Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.*
- *Mẫu do đơn vị gửi đến.*
- *(*) Các chỉ tiêu thử nghiệm chưa được công nhận VILAT.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc*

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098
Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số : 2025.03.25.74/TN

01	**Tên đơn vị yêu cầu**	:	**Công ty cổ phần cấp nước Sơn La**
02	**Địa chỉ**	:	**Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La**
03	**Loại mẫu**	:	**Nước thải trước xử lý trạm cấp nước Nà Sản – XNCN Mai Sơn**
04	**Số lượng mẫu**	:	**01**
05	**Biên bản giao mẫu**	:	**Số 2025.03.11/BBGM. Ngày 11 tháng 03 năm 2025**

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	KPH *(Lod:0,0007)*	**0,1**	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	KPH *(Lod:0,03)*	**2**	TCCS HD – 01/01
3	Niken (Ni)	mg/l	KPH *(Lod:0,004)*	**0,5**	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	<0,116	**3**	TCCS HD – 01/01
5	Mangan (Mn)	mg/l	0,293	**1**	TCCS HD – 01/01
6	Amoni (NH_4^+ tính theo N) (*)	mg/l	0,86	**10**	SMEWW 4500 NH_3.B&D:2017
7	COD (*)	mg/l	10	**150**	SMEWW 5220 D : 2017
8	BOD_5 (*)	mg/l	5	**50**	TCVN 6001-1:2008
9	Tổng phốt pho (tính theo P) (*)	mg/l	0,645	**6**	SMEWW 4500-P.B&E:2017
10	Tổng Nitơ (*)	mg/l	5,8	**40**	TCVN 6638:2000

11	Tổng Coliform (*)	Vi khuẩn / 100 ml	$4,3x10^3$	**5000**	SMEWW 9221.B:2017

Sơn La, ngày 25 tháng 03 năm 2025

Thử nghiệm viên	Kiểm soát	Giám đốc
Điêu Thị Thương	**Phạm Văn Thế**	**Đỗ Mạnh Thắng**

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Báo cáo này bao gồm 02 trang.*
- *Mẫu do khách hàng mang đến*
- *(*) các chỉ tiêu được phân tích bởi nhà thầu phụ.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng*

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017
Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lề thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 207/2025

Tên đơn vị yêu cầu : **Xí nghiệp cấp nước Mai Sơn**
Vị trí lấy mẫu : **Nước thải sau xử lý trạm Nà Sản**
Loại mẫu : **Nước thải công nghiệp - Mã số 79/T3/2025**
Số lượng mẫu : **01**
Biên bản giao mẫu : **Số 207/BB ngày 10 tháng 03 năm 2025**
Ngày phân tích : **11-12/03/2025**

AOSC VLAT 1.0206 ISO/IEC 17025:2017

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Màu sắc	Pt/Co	43.43	150	SMEWW 2120C:2017
2	Chỉ số pH	-	6.63	5.5 -9.0	Theo phương pháp nội bộ PPNB-01
3	Sắt	mg/l	KPH *Lod: 0.1*	5	TCVN 6177:1996
4	Chất lơ lửng TSS	mg/l	11	100	TCVN 6625:2000

Sơn La, ngày 13 tháng 03 năm 2025

Phụ trách Kỹ thuật bộ phận phân tích	Kiểm soát	P. Tổng giám đốc
Nguyễn Hoàng Lân	Đỗ Quang Phượng	Phạm Ngọc Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.*
- *Mẫu do đơn vị gửi đến.*
- *(*) Các chỉ tiêu thử nghiệm chưa được công nhận VILAT.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc*

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098
Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01

QUACERT ISO 9001:2015

AOSC VLAT-0142

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số : 2025.03.25.75/TN

01	**Tên đơn vị yêu cầu**	:	**Công ty cổ phần cấp nước Sơn La**
02	**Địa chỉ**	:	**Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La**
03	**Loại mẫu**	:	**Nước thải sau xử lý trạm cấp nước Nà Sản – XNCN Mai Sơn**
04	**Số lượng mẫu**	:	**01**
05	**Biên bản giao mẫu**	:	**Số 2025.03.11/BBGM. Ngày 11 tháng 03 năm 2025**

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	KPH *(Lod:0,0007)*	**0,1**	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	KPH *(Lod:0,03)*	**2**	TCCS HD – 01/01
3	Niken (Ni)	mg/l	KPH *(Lod:0,004)*	**0,5**	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	<0,116	**3**	TCCS HD – 01/01
5	Mangan (Mn)	mg/l	KPH *(Lod:0,027)*	**1**	TCCS HD – 01/01
6	Amoni (NH_4^+ tính theo N) (*)	mg/l	0,56	**10**	SMEWW 4500 NH_3.B&D:2017
7	COD (*)	mg/l	7	**150**	SMEWW 5220 D : 2017
8	BOD_5 (*)	mg/l	3	**50**	TCVN 6001-1:2008
9	Tổng phốt pho (tính theo P) (*)	mg/l	0,327	**6**	SMEWW 4500-P.B&E:2017
10	Tổng Nitơ (*)	mg/l	5,8	**40**	TCVN 6638:2000

11	Tổng Coliform (*)	Vi khuẩn / 100 ml	$2,5x10^3$	**5000**	SMEWW 9221.B:2017

Sơn La, ngày 25 tháng 03 năm 2025

Thử nghiệm viên	Kiểm soát	Giám đốc
Điêu Thị Thương	**Phạm Văn Thế**	**Đỗ Mạnh Thắng**

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Báo cáo này bao gồm 02 trang.*
- *Mẫu do khách hàng mang đến*
- *(*) các chỉ tiêu được phân tích bởi nhà thầu phụ.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng*

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017
Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lề thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 208/2025

Tên đơn vị yêu cầu : **Xí nghiệp cấp nước Mai Sơn**
Vị trí lấy mẫu : **Nước thải trước xử lý trạm Cò Nòi**
Loại mẫu : **Nước thải công nghiệp - Mã số 80/T3/2025**
Số lượng mẫu : **01**
Biên bản giao mẫu : **Số 208/BB ngày 10 tháng 03 năm 2025**
Ngày phân tích : **11-12/03/2025**

AOSC VLAT 1.0206 ISO/IEC 17025:2017

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Màu sắc	Pt/Co	70.06	150	SMEWW 2120C:2017
2	Chỉ số pH	-	6.53	5.5 -9.0	Theo phương pháp nội bộ PPNB-01
3	Sắt	mg/l	0.20	5	TCVN 6177:1996
4	Chất lơ lửng TSS	mg/l	14	100	TCVN 6625:2000

Sơn La, ngày 13 tháng 03 năm 2025

Phụ trách Kỹ thuật bộ phận phân tích	Kiểm soát	P. Tổng giám đốc
Nguyễn Hoàng Lân	Đỗ Quang Phượng	Phạm Ngọc Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.*
- *Mẫu do đơn vị gửi đến.*
- *(*) Các chỉ tiêu thử nghiệm chưa được công nhận VILAT.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc*

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098
Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01

QUACERT ISO 9001:2015 AOSC VLAT-0142

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số : 2025.03.25.72/TN

01	**Tên đơn vị yêu cầu**	:	**Công ty cổ phần cấp nước Sơn La**
02	**Địa chỉ**	:	**Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La**
03	**Loại mẫu**	:	**Nước thải trước xử lý trạm cấp nước Cò Nòi – XNCN Mai Sơn**
04	**Số lượng mẫu**	:	**01**
05	**Biên bản giao mẫu**	:	**Số 2025.03.11/BBGM. Ngày 11 tháng 03 năm 2025**

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	KPH *(Lod:0,0007)*	**0,1**	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	KPH *(Lod:0,03)*	**2**	TCCS HD – 01/01
3	Niken (Ni)	mg/l	KPH *(Lod:0,004)*	**0,5**	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	<0,116	**3**	TCCS HD – 01/01
5	Mangan (Mn)	mg/l	<0,092	**1**	TCCS HD – 01/01
6	Amoni (NH_4^+ tính theo N) (*)	mg/l	0,76	**10**	SMEWW 4500 NH_3.B&D:2017
7	COD (*)	mg/l	14	**150**	SMEWW 5220 D : 2017
8	BOD_5 (*)	mg/l	9	**50**	TCVN 6001-1:2008
9	Tổng phốt pho (tính theo P) (*)	mg/l	0,96	**6**	SMEWW 4500-P.B&E:2017
10	Tổng Nitơ (*)	mg/l	7,4	**40**	TCVN 6638:2000

11	Tổng Coliform (*)	Vi khuẩn / 100 ml	$4,4x10^3$	**5000**	SMEWW 9221.B:2017

Sơn La, ngày 25 tháng 03 năm 2025

Thử nghiệm viên	Kiểm soát	Giám đốc
Điêu Thị Thương	**Phạm Văn Thế**	**Đỗ Mạnh Thắng**

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Báo cáo này bao gồm 02 trang.*
- *Mẫu do khách hàng mang đến*
- *(*) các chỉ tiêu được phân tích bởi nhà thầu phụ.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng*

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017

Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lề thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 209/2025

Tên đơn vị yêu cầu : **Xí nghiệp cấp nước Mai Sơn**
Vị trí lấy mẫu : **Nước thải sau xử lý trạm Cò Nòi**
Loại mẫu : **Nước thải công nghiệp - Mã số 81/T3/2025**
Số lượng mẫu : **01**
Biên bản giao mẫu : **Số 209/BB ngày 10 tháng 03 năm 2025**
Ngày phân tích : **11-12/03/2025**

AOSC VLAT 1.0206 ISO/IEC 17025:2017

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Màu sắc	Pt/Co	43.50	150	SMEWW 2120C:2017
2	Chỉ số pH	-	6.50	5.5 -9.0	Theo phương pháp nội bộ PPNB-01
3	Sắt	mg/l	KPH *Lod: 0.1*	5	TCVN 6177:1996
4	Chất lơ lửng TSS	mg/l	10	100	TCVN 6625:2000

Sơn La, ngày 13 tháng 03 năm 2025

Phụ trách Kỹ thuật bộ phận phân tích	Kiểm soát	P. Tổng giám đốc
Nguyễn Hoàng Lân	Đỗ Quang Phượng	Phạm Ngọc Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
M.S.D.N: 5500154648 - C.T.C.P - TP. SƠN LA - T. SƠN LA

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.*
- *Mẫu do đơn vị gửi đến.*
- *(*) Các chỉ tiêu thử nghiệm chưa được công nhận VILAT.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc*

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098
Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số : 2025.03.25.73/TN

01	**Tên đơn vị yêu cầu**	:	**Công ty cổ phần cấp nước Sơn La**
02	**Địa chỉ**	:	**Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La**
03	**Loại mẫu**	:	**Nước thải sau xử lý trạm cấp nước Cò Nòi – XNCN Mai Sơn**
04	**Số lượng mẫu**	:	**01**
05	**Biên bản giao mẫu**	:	**Số 2025.03.11/BBGM. Ngày 11 tháng 03 năm 2025**

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	KPH *(Lod:0,0007)*	**0,1**	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	KPH *(Lod:0,03)*	**2**	TCCS HD – 01/01
3	Niken (Ni)	mg/l	KPH *(Lod:0,004)*	**0,5**	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	KPH *(Lod:0,035)*	**3**	TCCS HD – 01/01
5	Mangan (Mn)	mg/l	KPH *(Lod:0,027)*	**1**	TCCS HD – 01/01
6	Amoni (NH_4^+ tính theo N) (*)	mg/l	0,37	**10**	SMEWW 4500 NH_3.B&D:2017
7	COD (*)	mg/l	8	**150**	SMEWW 5220 D : 2017
8	BOD_5 (*)	mg/l	6	**50**	TCVN 6001-1:2008
9	Tổng phốt pho (tính theo P) (*)	mg/l	0,764	**6**	SMEWW 4500-P.B&E:2017
10	Tổng Nitơ (*)	mg/l	5,1	**40**	TCVN 6638:2000

11	Tổng Coliform (*)	Vi khuẩn / 100 ml	$2,3x10^3$	**5000**	SMEWW 9221.B:2017

Sơn La, ngày 25 tháng 03 năm 2025

Thử nghiệm viên	Kiểm soát	Giám đốc
Điêu Thị Thương	**Phạm Văn Thế**	**Đỗ Mạnh Thắng**

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Báo cáo này bao gồm 02 trang.*
- *Mẫu do khách hàng mang đến*
- *(*) các chỉ tiêu được phân tích bởi nhà thầu phụ.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng*

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017

Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lề thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 211/2025

Tên đơn vị yêu cầu : **Chi nhánh cấp nước Quỳnh Nhai**
Vị trí lấy mẫu : **Nước thải trước xử lý trạm Mường Giàng**
Loại mẫu : **Nước thải công nghiệp - Mã số 83/T3/2025**
Số lượng mẫu : **01**
Biên bản giao mẫu : **Số 211/BB ngày 10 tháng 03 năm 2025**
Ngày phân tích : **11-12/03/2025**

ilac-MRA
AOSC
VLAT 1.0206
ISO/IEC 17025:2017

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Màu sắc	Pt/Co	28.39	150	SMEWW 2120C:2017
2	Chỉ số pH	-	6.73	5.5 -9.0	Theo phương pháp nội bộ PPNB-01
3	Sắt	mg/l	KPH *Lod: 0.1*	5	TCVN 6177:1996
4	Chất lơ lửng TSS	mg/l	18	100	TCVN 6625:2000

Sơn La, ngày 13 tháng 03 năm 2025

Phụ trách Kỹ thuật bộ phận phân tích	Kiểm soát	P. Tổng giám đốc
Nguyễn Hoàng Lân	Đỗ Quang Phượng	Phạm Ngọc Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.*
- *Mẫu do đơn vị gửi đến.*
- *(*) Các chỉ tiêu thử nghiệm chưa được công nhận VILAT.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc*

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098
Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số : 2025.03.25.80/TN

01	**Tên đơn vị yêu cầu**	:	**Công ty cổ phần cấp nước Sơn La**
02	**Địa chỉ**	:	**Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La**
03	**Loại mẫu**	:	**Nước thải trước xử lý trạm cấp nước Mường Giàng – CNCN Quỳnh Nhai**
04	**Số lượng mẫu**	:	**01**
05	**Biên bản giao mẫu**	:	**Số 2025.03.11/BBGM. Ngày 11 tháng 03 năm 2025**

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	KPH *(Lod:0,0007)*	**0,1**	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	KPH *(Lod:0,03)*	**2**	TCCS HD – 01/01
3	Niken (Ni)	mg/l	KPH *(Lod:0,004)*	**0,5**	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	<0,116	**3**	TCCS HD – 01/01
5	Mangan (Mn)	mg/l	1,3	**1**	TCCS HD – 01/01
6	Amoni (NH_4^+ tính theo N) (*)	mg/l	0,43	**10**	SMEWW 4500 NH_3.B&D:2017
7	COD (*)	mg/l	9	**150**	SMEWW 5220 D : 2017
8	BOD_5 (*)	mg/l	6	**50**	TCVN 6001-1:2008
9	Tổng phốt pho (tính theo P) (*)	mg/l	0,346	**6**	SMEWW 4500-P.B&E:2017
10	Tổng Nitơ (*)	mg/l	7,3	**40**	TCVN 6638:2000

11	Tổng Coliform (*)	Vi khuẩn / 100 ml	$3,2x10^3$	**5000**	SMEWW 9221.B:2017

Sơn La, ngày 25 tháng 03 năm 2025

Thử nghiệm viên	Kiểm soát	Giám đốc
Điêu Thị Thương	**Phạm Văn Thế**	**Đỗ Mạnh Thắng**

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Báo cáo này bao gồm 02 trang.*
- *Mẫu do khách hàng mang đến*
- *(*) các chỉ tiêu được phân tích bởi nhà thầu phụ.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng*

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017

Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lề thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 212/2025

Tên đơn vị yêu cầu : **Chi nhánh cấp nước Quỳnh Nhai**
Vị trí lấy mẫu : **Nước thải sau xử lý trạm Mường Giàng**
Loại mẫu : **Nước thải công nghiệp - Mã số 84/T3/2025**
Số lượng mẫu : **01**
Biên bản giao mẫu : **Số 212/BB ngày 10 tháng 03 năm 2025**
Ngày phân tích : **11-12/03/2025**

ilac-MRA
AOSC VLAT 1.0206 ISO/IEC 17025:2017

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Màu sắc	Pt/Co	19.35	150	SMEWW 2120C:2017
2	Chỉ số pH	-	6.68	5.5 -9.0	Theo phương pháp nội bộ PPNB-01
3	Sắt	mg/l	KPH *Lod: 0.1*	5	TCVN 6177:1996
4	Chất lơ lửng TSS	mg/l	13	100	TCVN 6625:2000

Sơn La, ngày 13 tháng 03 năm 2025

Phụ trách Kỹ thuật bộ phận phân tích	Kiểm soát	P. Tổng giám đốc
Nguyễn Hoàng Lân	Đỗ Quang Phượng	Phạm Ngọc Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
M.S.D.N: 5500154649 - C.T.C.P
TP. SƠN LA-T. SƠN LA

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.*
- *Mẫu do đơn vị gửi đến.*
- *(*) Các chỉ tiêu thử nghiệm chưa được công nhận VILAT.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc*

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098
Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01

QUACERT ISO 9001:2015

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số : 2025.03.25.81/TN

AOSC VLAT-0142

01	**Tên đơn vị yêu cầu**	:	**Công ty cổ phần cấp nước Sơn La**
02	**Địa chỉ**	:	**Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La**
03	**Loại mẫu**	:	**Nước thải sau xử lý trạm cấp nước Mường Giàng – CNCN Quỳnh Nhai**
04	**Số lượng mẫu**	:	**01**
05	**Biên bản giao mẫu**	:	**Số 2025.03.11/BBGM. Ngày 11 tháng 03 năm 2025**

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	KPH *(Lod:0,0007)*	**0,1**	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	KPH *(Lod:0,03)*	**2**	TCCS HD – 01/01
3	Niken (Ni)	mg/l	KPH *(Lod:0,004)*	**0,5**	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	KPH *(Lod:0,035)*	**3**	TCCS HD – 01/01
5	Mangan (Mn)	mg/l	0,384	**1**	TCCS HD – 01/01
6	Amoni (NH_4^+ tính theo N) (*)	mg/l	0,22	**10**	SMEWW 4500 NH_3.B&D:2017
7	COD (*)	mg/l	5	**150**	SMEWW 5220 D : 2017
8	BOD_5 (*)	mg/l	<2	**50**	TCVN 6001-1:2008
9	Tổng phốt pho (tính theo P) (*)	mg/l	0,251	**6**	SMEWW 4500-P.B&E:2017
10	Tổng Nitơ (*)	mg/l	5,4	**40**	TCVN 6638:2000

11	Tổng Coliform (*)	Vi khuẩn / 100 ml	$2,4x10^3$	**5000**	SMEWW 9221.B:2017

Sơn La, ngày 25 tháng 03 năm 2025

Thử nghiệm viên	Kiểm soát	Giám đốc
Điêu Thị Thương	**Phạm Văn Thế**	**Đỗ Mạnh Thắng**

TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Báo cáo này bao gồm 02 trang.*
- *Mẫu do khách hàng mang đến*
- *(*) các chỉ tiêu được phân tích bởi nhà thầu phụ.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng*

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017
Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lề thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 213/2025

Tên đơn vị yêu cầu : **Xí nghiệp cấp nước Mai Sơn**
Vị trí lấy mẫu : **Nước thải sau xử lý trạm Nà Sản**
Loại mẫu : **Nước thải công nghiệp - Mã số 85/T3/2025**
Số lượng mẫu : **01**
Biên bản giao mẫu : **Số 213/BB ngày 17 tháng 03 năm 2025**
Ngày phân tích : **20/03/2025**

ilac-MRA
AOSC VLAT 1.0206 ISO/IEC 17025:2017

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Amoni	mg/L	0.05	10	PP-AM (Methods 8155)
2	Mangan	mg/L	0.055	1	PP-MN (Methods 8149)
3	Sắt	mg/L	0.20	5	TCVN 6177:1996
4	Chất lơ lửng TSS	mg/L	13	100	TCVN 6625:2000
5	COD	mg/L	7	150	PP-COD (Methods 8000)

Sơn La, ngày 23 tháng 03 năm 2025

Phụ trách Kỹ thuật bộ phận phân tích	Kiểm soát	P. Tổng giám đốc
Nguyễn Hoàng Lân	Đỗ Quang Phượng	Phạm Ngọc Dũng

M.S.D.N: 5500154849 - C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA TP. SƠN LA - T. SƠN LA

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.*
- *Mẫu do đơn vị gửi đến.*
- *(*) Các chỉ tiêu thử nghiệm chưa được công nhận VILAT.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc*

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA

TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH

PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098

Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La

Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số : 2025.03.25.83/TN

01	Tên đơn vị yêu cầu	:	**Công ty cổ phần cấp nước Sơn La**
02	Địa chỉ	:	**Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La**
03	Loại mẫu	:	**Nước thải sau xử lý cấp nước Nà Sản – XNCN Mai Sơn**
04	Số lượng mẫu	:	**01**
05	Biên bản giao mẫu	:	**Số 2025.03.17/BBGM. Ngày 17 tháng 03 năm 2025**

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Chỉ số BOD5(20oC)(*)	mg/l	6	**50**	TCVN 6001-1:2008
2	pH(*)	mg/l	6,2	**5,5- 9**	TCVN 6492:2011
3	Clo dư(*)	mg/l	0,21	**2**	TCVN 6225-2:2012
4	Tổng Nitơ (TN)(*)	mg/l	4,6	**40**	TCVN 6638:2000
5	Tổng Phosphor (TP)	mg/l	0,304	**6**	TCCS HD – 01/01
6	Tổng dầu mỡ(*)	mg/l	1,16	**10**	SMEWW 4500 NH_3.B&D:2017
7	Sunfua(*)	mg/l	0,07	**0,5**	SMEWW 5220 D : 2017
8	Coliform tổng số(*)	MPN/100 ml	$3,3x10^3$	**5000**	TCVN 6001-1:2008

Sơn La, ngày 25 tháng 03 năm 2025

Thử nghiệm viên	Kiểm soát	Giám đốc
Điêu Thị Thương	**Phạm Văn Thế**	**Đỗ Mạnh Thắng**

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Báo cáo này bao gồm 01trang.*
- *Mẫu do khách hàng mang đến*
- *(*) các chỉ tiêu được phân tích bởi nhà thầu phụ.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng*

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017
Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lề thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 214/2025

Tên đơn vị yêu cầu : **Xí nghiệp cấp nước Mai Sơn**
Vị trí lấy mẫu : **Nước thải sau xử lý trạm Nà Sản**
Loại mẫu : **Nước thải công nghiệp - Mã số 86/T3/2025**
Số lượng mẫu : **01**
Biên bản giao mẫu : **Số 214/BB ngày 18 tháng 03 năm 2025**
Ngày phân tích : **20/03/2025**

ilac-MRA
AOSC VLAT 1.0206 ISO/IEC 17025:2017

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Amoni	mg/L	0.04	10	PP-AM (Methods 8155)
2	Mangan	mg/L	0.035	1	PP-MN (Methods 8149)
3	Sắt	mg/L	0.18	5	TCVN 6177:1996
4	Chất lơ lửng TSS	mg/L	12	100	TCVN 6625:2000
5	COD	mg/L	2	150	PP-COD (Methods 8000)

Sơn La, ngày 23 tháng 03 năm 2025

Phụ trách Kỹ thuật bộ phận phân tích	Kiểm soát	P. Tổng giám đốc
Nguyễn Hoàng Lân	Đỗ Quang Phượng	Phạm Ngọc Dũng

M.S.D.N: 5500154649 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA - TP. SƠN LA - T. SƠN LA

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.*
- *Mẫu do đơn vị gửi đến.*
- *(*) Các chỉ tiêu thử nghiệm chưa được công nhận VILAT.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc*

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098
Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số : 2025.03.25.84/TN

01	**Tên đơn vị yêu cầu**	:	**Công ty cổ phần cấp nước Sơn La**
02	**Địa chỉ**	:	**Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La**
03	**Loại mẫu**	:	**Nước thải sau xử lý trạm cấp nước Nà Sản – XNCN Mai Sơn**
04	**Số lượng mẫu**	:	**01**
05	**Biên bản giao mẫu**	:	**Số 2025.03.18/BBGM. Ngày 18 tháng 03 năm 2025**

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Chỉ số BOD5(20oC)(*)	mg/l	6	**50**	TCVN 6001-1:2008
2	pH(*)	mg/l	6,2	**5,5- 9**	TCVN 6492:2011
3	Clo dư(*)	mg/l	0,24	**2**	TCVN 6225-2:2012
4	Tổng Nitơ (TN)(*)	mg/l	4,1	**40**	TCVN 6638:2000
5	Tổng Phosphor (TP)	mg/l	0,256	**6**	TCCS HD – 01/01
6	Tổng dầu mỡ(*)	mg/l	1,30	**10**	SMEWW 4500 NH_3.B&D:2017
7	Sunfua(*)	mg/l	0,17	**0,5**	SMEWW 5220 D : 2017
8	Coliform tổng số(*)	MPN/100 ml	$2,4x10^3$	**5000**	TCVN 6001-1:2008

Sơn La, ngày 25 tháng 03 năm 2025

Thử nghiệm viên	Kiểm soát	Giám đốc
Điêu Thị Thương	Phạm Văn Thế	Đỗ Mạnh Thắng

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Báo cáo này bao gồm 01 trang.*
- *Mẫu do khách hàng mang đến*
- *(*) các chỉ tiêu được phân tích bởi nhà thầu phụ.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng*

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017
Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lề thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 215/2025

Tên đơn vị yêu cầu : **Xí nghiệp cấp nước Mai Sơn**
Vị trí lấy mẫu : **Nước thải sau xử lý trạm Nà Sản**
Loại mẫu : **Nước thải công nghiệp - Mã số 87/T3/2025**
Số lượng mẫu : **01**
Biên bản giao mẫu : **Số 215/BB ngày 19 tháng 03 năm 2025**
Ngày phân tích : **20/03/2025**

ilac-MRA
AOSC VLAT 1.0206 ISO/IEC 17025:2017

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Amoni	mg/L	0.04	10	PP-AM (Methods 8155)
2	Mangan	mg/L	0.046	1	PP-MN (Methods 8149)
3	Sắt	mg/L	0.09	5	TCVN 6177:1996
4	Chất lơ lửng TSS	mg/L	12	100	TCVN 6625:2000
5	COD	mg/L	8	150	PP-COD (Methods 8000)

Sơn La, ngày 23 tháng 03 năm 2025

Phụ trách Kỹ thuật bộ phận phân tích	Kiểm soát	P. Tổng giám đốc
Nguyễn Hoàng Lân	Đỗ Quang Phượng	Phạm Ngọc Dũng

M.S.D.N: 5500154649 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA - TP. SƠN LA - T. SƠN LA

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.*
- *Mẫu do đơn vị gửi đến.*
- *(*) Các chỉ tiêu thử nghiệm chưa được công nhận VILAT.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc*

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA

TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH

PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098

Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La

Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số : 2025.03.25.85/TN

01	**Tên đơn vị yêu cầu**	:	**Công ty cổ phần cấp nước Sơn La**
02	**Địa chỉ**	:	**Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La**
03	**Loại mẫu**	:	**Nước thải sau xử lý cấp nước Nà Sản – XNCN Mai Sơn**
04	**Số lượng mẫu**	:	**01**
05	**Biên bản giao mẫu**	:	**Số 2025.03.19/BBGM. Ngày 19 tháng 03 năm 2025**

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Chỉ số BOD5(20oC)(*)	mg/l	8	**50**	TCVN 6001-1:2008
2	pH(*)	mg/l	6,1	**5,5- 9**	TCVN 6492:2011
3	Clo dư(*)	mg/l	0,26	**2**	TCVN 6225-2:2012
4	Tổng Nitơ (TN)(*)	mg/l	3,6	**40**	TCVN 6638:2000
5	Tổng Phosphor (TP)	mg/l	0,215	**6**	TCCS HD – 01/01
6	Tổng dầu mỡ(*)	mg/l	1,26	**10**	SMEWW 4500 NH_3.B&D:2017
7	Sunfua(*)	mg/l	0,09	**0,5**	SMEWW 5220 D : 2017
8	Coliform tổng số(*)	MPN/100 ml	$1,7x10^3$	**5000**	TCVN 6001-1:2008

Sơn La, ngày 25 tháng 03 năm 2025

Thử nghiệm viên	Kiểm soát	Giám đốc
Điêu Thị Thương	Phạm Văn Thế	Đỗ Mạnh Thắng

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Báo cáo này bao gồm 01 trang.*
- *Mẫu do khách hàng mang đến*
- *(*) các chỉ tiêu được phân tích bởi nhà thầu phụ.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng*

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017
Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lề thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 217/2025

Tên đơn vị yêu cầu : **Chi nhánh cấp nước Thuận Châu**
Vị trí lấy mẫu : **Nước thải sau xử lý trạm Chiềng Ly**
Loại mẫu : **Nước thải công nghiệp - Mã số 89/T3/2025**
Số lượng mẫu : **01**
Biên bản giao mẫu : **Số 217/BB ngày 30 tháng 03 năm 2025**
Ngày phân tích : **30/03/2025**

AOSC VLAT 1.0206 ISO/IEC 17025:2017

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	COD	mg/l	11	150	PP-COD (Methods 8000)
2	Chất lơ lửng TSS	mg/l	5	100	TCVN 6625:2000

Sơn La, ngày 30 tháng 03 năm 2025

Phụ trách Kỹ thuật bộ phận phân tích	Kiểm soát	P. Tổng giám đốc
Nguyễn Hoàng Lân	Đỗ Quang Phượng	Phạm Ngọc Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.*
- *Mẫu do đơn vị gửi đến.*
- *(*) Các chỉ tiêu thử nghiệm chưa được công nhận VILAT.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc*

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017

Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lề thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 216/2025

Tên đơn vị yêu cầu : **Xí nghiệp cấp nước Mai Sơn**
Vị trí lấy mẫu : **Nước thải sau xử lý trạm Nà Sản**
Loại mẫu : **Nước thải công nghiệp - Mã số 88/T3/2025**
Số lượng mẫu : **01**
Biên bản giao mẫu : **Số 216/BB ngày 30 tháng 03 năm 2025**
Ngày phân tích : **30/03/2025**

ilac-MRA
AOSC VLAT 1.0206 ISO/IEC 17025:2017

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	COD	mg/l	13	150	PP-COD (Methods 8000)
2	Chất lơ lửng TSS	mg/l	13	100	TCVN 6625:2000

Sơn La, ngày 30 tháng 03 năm 2025

Phụ trách Kỹ thuật bộ phận phân tích	Kiểm soát	P. Tổng giám đốc
Nguyễn Hoàng Lân	Đỗ Quang Phượng	Phạm Ngọc Dũng

M.S.D.N: 5500154649 - C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA TP. SƠN LA - SƠN LA

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.*
- *Mẫu do đơn vị gửi đến.*
- *(*) Các chỉ tiêu thử nghiệm chưa được công nhận VILAT.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc*

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017
Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lề thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 218/2025

Tên đơn vị yêu cầu : **Chi nhánh cấp nước Sông Mã**
Vị trí lấy mẫu : **Nước thải sau xử lý trạm Sông Mã**
Loại mẫu : **Nước thải công nghiệp - Mã số 90/T3/2025**
Số lượng mẫu : **01**
Biên bản giao mẫu : **Số 218/BB ngày 30 tháng 03 năm 2025**
Ngày phân tích : **30/03/2025**

ilac-MRA
AOSC VLAT 1.0206 ISO/IEC 17025:2017

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	COD	mg/l	12	150	PP-COD (Methods 8000)
2	Chất lơ lửng TSS	mg/l	16	100	TCVN 6625:2000

Sơn La, ngày 30 tháng 03 năm 2025

Phụ trách Kỹ thuật bộ phận phân tích	Kiểm soát	P. Tổng giám đốc
Nguyễn Hoàng Lân	Đỗ Quang Phượng	Phạm Ngọc Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
M.S.D.N: 5500154649 - C.T.C.P
TP. SƠN LA - T. SƠN LA

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.*
- *Mẫu do đơn vị gửi đến.*
- *(*) Các chỉ tiêu thử nghiệm chưa được công nhận VILAT.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc*